

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHẠM GIA KHANG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHẠM GIA KHANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH TM & DV PHẠM GIA KHANG

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3702884588

**3. Ngày thành lập:** 22/06/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thửa đất số 260, Tờ bản đồ số 10, ấp 1, Xã Tân Bình, Huyện Bắc Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

phamgiakhang.co@gmail.com

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                              | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                               | 4761(Chính) |
| 2.  | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                               | 5621        |
| 3.  | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                   | 5629        |
| 4.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh | 4741        |
| 5.  | In ấn                                                                                                  | 1811        |
| 6.  | Dịch vụ liên quan đến in                                                                               | 1812        |
| 7.  | Sao chép bản ghi các loại                                                                              | 1820        |
| 8.  | Sửa chữa thiết bị điện                                                                                 | 3314        |
| 9.  | Sửa chữa thiết bị khác                                                                                 | 3319        |
| 10. | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                                                | 3320        |
| 11. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                  | 4322        |
| 12. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                     | 4652        |
| 13. | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                                           | 4661        |
| 14. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                     | 4719        |
| 15. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                         | 4723        |
| 16. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                              | 4742        |
| 17. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                        | 4751        |
| 18. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh            | 4753        |

|     |                                                                                                                                                                         |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 19. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759 |
| 20. | Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                              | 4762 |
| 21. | Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                              | 4763 |
| 22. | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                                                                        | 5224 |
| 23. | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                         | 6209 |
| 24. | Quảng cáo                                                                                                                                                               | 7310 |
| 25. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa                                                                                                                                      | 4610 |
| 26. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                                                        | 4932 |
| 27. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                      | 4649 |
| 28. | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                                                                                          | 4631 |
| 29. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752 |
| 30. | Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                | 4764 |
| 31. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                        | 4771 |
| 32. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                 | 4772 |
| 33. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet                                                                                                                 | 4791 |
| 34. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                             | 5210 |
| 35. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                        | 5610 |
| 36. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                  | 7710 |
| 37. | Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí                                                                                                                           | 7721 |
| 38. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                | 4773 |
| 39. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                      | 4632 |
| 40. | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                                    | 4641 |
| 41. | Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp                                                                                                                                                 | 8110 |
| 42. | Dịch vụ đóng gói                                                                                                                                                        | 8292 |
| 43. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                 | 4663 |
| 44. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                       | 4690 |
| 45. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                       | 4721 |
| 46. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                          | 4933 |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHẠM THÀNH CÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc

Sinh ngày: 01/01/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 280800402

Ngày cấp: 21/06/2019

Nơi cấp: Công an Bình Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 1, Xã Tân Bình, Huyện Bắc Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: ấp 1, Xã Tân Bình, Huyện Bắc Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương